TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 09-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Hùng.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lộc;
2. Bà Lê Thị Hằng;
3. Ông Trương Vĩnh Kỳ.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dụng Thị Mỹ Ái, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Phong, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021; Thông báo mở phiên tòa số 06/2022/TB-TA ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Quốc H (Tên gọi khác: Út), sinh ngày 24/12/2002, tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Khu phố 4, phường Ph, thành phố Ph, tỉnh Bình Thuận; nơi tạm trú: Khu phố 7, phường Đ, thành phố Ph, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Phạm Thị Thu Tr; Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 189/2021/HS-ST ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ph xử phạt bị cáo Phạm Quốc H 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". (Bản án đang có kháng cáo);

Bị bắt ngày 04/8/2021, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận; có mặt.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Bà Hồ Thị Nam - Luật sư Văn phòng luật sư Hồ Nam thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận; có mặt.

- *Bị hại:* Lê Minh Nh, sinh năm 1991 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Ông Lê Văn K, sinh năm 1965, nơi cư trú: Khu phố 6, phường Ph, thành phố Ph, tỉnh Bình Thuận; là cha của bị hại; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn K: Bà Lê Thị Ph, sinh năm 1972, nơi cư trú: Thôn Ba Bàu, xã H, Hện Hà, tỉnh Bình Thuận. có mặt

2. Bà Lê Thị Ph, sinh năm 1972, nơi cư trú: Thôn Ba Bàu, xã H, Hện Hà, tỉnh Bình Thuận; là mẹ của bị hại; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Thị Hiệp Hòa - Luật sư Văn phòng luật sư Ngọc Ký thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị Thu Tr, sinh năm 1975; nơi cư trú: Khu phố 4, phường Ph, thành phố Ph, tỉnh Bình Thuận; là mẹ Phạm Quốc H; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Trần Thị X, sinh năm 1992, nơi cư trú: Tổ 3, Khu phố 4, phường Đ, thành phố Ph, tỉnh Bình Thuận; Nơi tạm trú: Khu phố 7, phường Đ, thành phố Ph, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1992, nơi cư trú: Khu phố 7, phường Đ, thành phố Ph, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 01/8/2021, Trần Thị X nh tại quán "Phước" ở Khu phố 03, phường Đ, thành phố Ph cùng với Lê Minh Nh. Đến khoảng 23 giờ 55 phút cùng ngày, X điện thoại cho Phạm Quốc H (Là em bà con với X) đến quán nh để mượn tiền trả tiền nh. Phạm Quốc H chạy xe máy tìm X nhưng không thấy nên chạy xe đến nhà X thì gặp anh Trần Ngọc H nên H chở anh H đi chỉ vị trí quán "Phước". Đến quán, H đưa cho X mượn 200.000đồng; lúc này, X và anh H xảy ra cãi nhau về việc X đi nh kHa, nên H mượn xe máy của H chạy về lại nhà X. X nói H vào trong quán uống nước trà xanh, đang

uống trà xanh thì H có điện thoại nên H đi ra trước cửa quán nh nghe điện thoại. Lúc này, những người trong quán nhậu cũng ra về hết, chỉ còn lại Nh và X nên cũng đi ra phía trước quán. Trong lúc H đang nghe điện thoại thì Nh bất ngờ dùng tay đánh H 01 cái sượt mặt (Không để lại dấu vết), bị đánh nên H bỏ chạy; Nh cởi áo ra đuổi theo H thì được X can ngăn. H chạy bộ về nhà của X gặp anh H lấy lại xe máy của mình rồi điều khiển xe chạy về nhà H. Lúc này, khoảng 0 giờ 36 phút ngày 02/8/2021, H lấy 01 dao tự tạo (dài 68 cm) rồi điều khiển xe quay lại quán "Phước" để tìm Nh đánh. Khi đến quán, H nhìn thấy Nh không mặc áo đang đứng gần khu vực trước quán "Phước" cùng với X thì H dừng xe lại và cầm dao tự tạo chạy tới phía Nh, X thấy vậy thì la to "Đừng, đừng". Nh thấy vậy nên quay lưng bỏ chạy hướng vào quán nhưng bị H đuổi kịp, H dùng tay trái cầm dao tự tạo chém 01 nhát trúng vào vùng cổ gáy của Nh chảy máu. Bị chém, Nh chạy tung người vào cửa quán và ngã xuống nền đường bê tông nằm ngửa trước cửa quán, H tiếp tục cầm dao tự tạo chém 01 nhát nữa trúng vùng ngực trái của Nh, rồi H cầm dao tự tạo điều khiển xe máy về nhà. Nh được đưa đi cấp cứu nhưng do vết thương nặng nên Nh đã tử vong.

Đến trưa cùng ngày, H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội nêu trên và giao nộp hung khí là con dao tự tạo.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 02/8/2021 của Cơ quan điều tra xác định:

Vụ án xảy ra thuộc khu vực bán nước và bán đồ nhậu tại nhà bà Nguyễn Thị X, thuộc Khu phố 03, phường Đ, tp Ph, tỉnh Bình Thuận; phía trước nhà hướng Tây là đường bê tông rộng 3m. Tại vị trí cách tường nhà hướng Đông 3,5m cách tường hướng Bắc 3,75m trên nền nhà phát hiện chất màu nâu đỏ dạng chấm có kích thước (1,5 x 1)cm (vị trí số 1). Tại bậc thềm trước nhà phát hiện 02 chiếc dép hiệu Kito màu xanh nâu, trên bật thềm phát hiện nhiều chất màu nâu đỏ nằm rải rác dạng chấm.

Cách vị trí số 1 về hướng Tây 2,4m, cách tường nhà bà Bùi Thị X (ở đối diện) 1,6m phát hiện vùng chất màu nâu đỏ dạng vệt kích thước (4,2 x 2,4)m. Sát tường nhà bà Bùi Thị X phát hiện 02 chiếc dép màu xanh, trên dép bám dính nhiều chất màu nâu đỏ (vị trí số 2).

Cách vị trí số 2 về hướng Bắc 8,4m, cách lề đường hướng Tây 1,2m phát hiện vùng chất màu nâu đỏ kích thước (2,8 x 1)m bám dính trên mặt đường bê tông (vị trí số 3).

Quá trình khám nghiệm có thu chất màu nâu đỏ ở vị trí 1,2,3.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 166/2021/TT ngày 23/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận nguyên nhân chết của Lê Minh Nh như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương mặt sau vùng cổ gáy kích thước (15 x 1cm, sâu 10cm) đứt đốt sống cổ C4, đứt tủy sống cổ ngang đoạn C4, động mạch nền đốt sống bên trái ngang cột sống cổ C4 làm chảy máu số lượng nhiều. Vết thương do vật sắc gây ra theo chiều hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải với lực tác động rất mạnh.

- Vết thương vùng ngực trái không thấu ngực kích thước (10 x 1cm). Vết thương do vật sắc tạo ra theo chiều hướng từ trái sang phải, từ trước ra sau với lực tác động nhẹ.

- 02 vết thương trên cơ thể nạn nhân Lê Minh Nh có khả năng do cùng một loại hung khí tạo ra.

Nguyên nhân chết:

Vết thương mặt sau vùng cổ gáy đứt đốt sống cổ C4, đứt tủy sống cổ ngang đoạn C4, động mạch nền đốt sống bên trái ngang cột sống cổ C4 làm chảy máu số lượng nhiều gây suy tuần hoàn cấp, suy hô hấp cấp dẫn đến tử vong.

Kết luận giám định số 3769/C09B ngày 06/9/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh:

Các chất màu nâu đỏ được thu giữ ở hiện trường tại các vị trí số 1, 2, 3 và chất màu nâu đỏ trên dao tự tạo đều là máu người. Phân tích gen (ADN) từ các dấu vết máu này được 01 kiểu gen, trùng với kiểu gen của tử thi Lê Minh Nh.

Vật chứng: 01 dao tự tạo dài 68cm, bản lưỡi dao rộng 3,1cm, được lưu giữ tại kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.

Về phần dân sự: Ông Lê Văn K và bà Lê Thị Ph (là cha mẹ của bị hại Lê Minh Nh) yêu cầu Phạm Quốc H bồi thường tiền chi phí chăm sóc, vận cHển, cấp cứu 11.500.000 đồng, chi phí mai táng 111.040.000đồng, tiền tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng. Hiện bà Phạm Thị Thu Tr (là mẹ Phạm Quốc H) đã bồi thường số tiền 25.000.000đồng.

Tại Bản cáo trạng số 41/CT-VKSBT-P2 ngày 29/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Phạm Quốc H về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc H phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc H từ 16 năm tù đến 18 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Quốc H bồi thường cho ông Lê Văn K và bà Lê Thị Ph (là cha mẹ của bị hại Lê Minh Nh) chi phí cấp cứu 11.500.000đồng, chi phí mai táng 111.040.000đồng, tổn thất tinh thần 149.000.000đồng. Khấu trừ tiền bà Phạm Thị Thu Tr (là mẹ bị cáo Phạm Quốc H) đã bồi thường 25.000.000đồng. Số tiền còn lại buộc bị cáo H tiếp tục bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 dao tự tạo dài 68cm, bản lưỡi dao rộng 3,1cm.

- Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình. Đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại.

- Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh Viện kiểm sát truy tố. Về tình tiết giảm nhẹ và hình phạt: bị cáo thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đầu thú; Nguyên nhân bị cáo chém bị hại cũng có phần lỗi bị hại đánh bị cáo trước. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 năm tù đến 14 năm tù.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại theo quy định, chi tiết các khoản và số tiền yêu cầu bồi thường sẽ do người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại trình bày.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại thống nhất với tội danh Viện kiểm sát truy tố. Về tình tiết giảm nhẹ và hình phạt: Bị cáo thành khẩn khai báo; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đầu thú. Đối với tình tiết đã bồi thường một phần thiệt hại, do số tiền bồi thường là của gia đình bị cáo và bị cáo cũng không tác động gia đình bồi thường nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà chỉ được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với việc cho rằng bị hại cũng có lỗi để áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là không đúng, vì bị cáo bị truy tố tội giết người với tình tiết định khung vô cớ giết người. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm.

Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 271.540.000 đồng, trong đó: Chi phí cấp cứu 11.500.000 đồng, chi phí mai táng 111.040.000 đồng, tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận 25.000.000 đồng bồi thường. Buộc bị cáo Phạm Quốc H tiếp tục bồi thường số tiền còn lại.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Thu Tr: Gia đình bà Tr đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền tổng cộng 30.000.000 đồng, cụ thể: Khi tổ chức đám tang cho bị hại, gia đình bà Tr bồi thường 5.000.000 đồng (không lập giấy tờ); nộp tại cơ quan công an số tiền 25.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng gia đình bị cáo chỉ bồi thường 25.000.000 đồng là không đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt người tham gia tố tụng: Ông Lê Văn K là người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng có người đại diện theo ủy quyền là bà Lê Thị Ph tham gia phiên tòa; Bà Nguyễn Thị Tr là người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai ở cơ quan điều tra. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Lê Văn K và bà Nguyễn Thị Tr.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quốc H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 0 giờ 36 phút ngày 02/8/2021, tại khu phố 03, phường Đ, thành phố Ph, tỉnh Bình Thuận Phạm Quốc H sau khi bị Lê Minh Nh dùng tay đánh 01 cái sượt mặt đã sử dụng dao tự tạo chém Nh 01 nhát trúng vùng cổ gáy và 01 nhát trúng vùng ngực trái gây đứt đốt sống cổ, đứt tủy sống cổ và động mạch nền đốt sống cổ dẫn đến Lê Minh Nh tử vong. Vì vậy hành vi của bị cáo Phạm Quốc H đã cấu thành tội "Giết người" với tình tiết định khung hình phạt "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật

Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như cáo trạng truy tố là có căn cứ.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Quốc H thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an trình diện và khai báo về hành vi của mình; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Nhận thấy số tiền bồi thường là của mẹ bị cáo, bản thân bị cáo đang sống với mẹ và không có tài sản, sau khi phạm tội bị cáo ra trình diện cơ quan công an và bị tạm giữ điều tra nên việc cho rằng bị cáo phải có ý kiến tác động gia đình bồi thường thì mới được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không phù hợp.

- Ý kiến của người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ bị hại cũng có phần lỗi. Nhận thấy tại Án lệ số 17/2018/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2018 và được công bố theo Quyết định số 269/QĐ-CA ngày 06/11/2018 của Chánh án TANDTC, tình tiết "Có tính chất côn đồ" trong tội "Giết người" được đánh giá là mâu thuẫn nhỏ nhặt trong sinh hoạt với nhau mà đã dùng mã tấu chém nhiều nhát vào những vùng trọng yếu trên cơ thể của nạn nhân. Theo lời khai người làm chứng và thừa nhận của bị cáo, trước khi bị cáo chém bị hại thì bị hại có đánh bị cáo 01 cái sượt mặt. Xét tính chất mức độ hành vi bị hại đối với bị cáo cũng như hành vi bị cáo gây ra đối với bị hại, việc đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ "Bị hại cũng có phần lỗi" cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không phù hợp.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Lê Văn K và bà Lê Thị Ph là cha mẹ bị hại, thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 651 Bộ luật Dân sự 2015, ngoài ra không còn ai khác thuộc hàng thừa kế thứ nhất. Như vậy, ông Lê Văn K và bà Lê Thị Ph là người đại diện hợp pháp của bị hại.

Bà Lê Thị Ph yêu cầu bị cáo Phạm Quốc H bồi thường số tiền 271.540.000 đồng, trong đó: Chi phí cấp cứu 11.500.000 đồng, chi phí mai táng 111.040.000 đồng, tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý với yêu cầu bồi thường của bà Lê Thị Ph. Xét thấy việc bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất số tiền bồi thường là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận. Bà Lê Thị Ph đã nhận 25.000.000 đồng bồi thường. Do đó bị cáo Phạm Quốc H tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 246.540.000 đồng.

Bà Phạm Thị Thu Tr cho rằng gia đình bà đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền tổng cộng 30.000.000 đồng nhưng không có tài liệu chứng cứ chứng minh nên không được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 dao tự tạo dài 68cm, bản lưỡi dao rộng 3,1cm, đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc H phạm tội: "Giết người".

1. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc H 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Phạm Quốc H và bà Lê Thị Ph về yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 271.540.000 đồng. Gia đình bị cáo H đã bồi thường số tiền 25.000.000 đồng. Bị cáo Phạm Quốc H phải bồi thường cho ông Lê Văn K và bà Lê Thị Ph số tiền còn lại là 246.540.000 đồng (Hai trăm bốn mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 dao tự tạo dài 68cm, bản lưỡi dao rộng 3,1cm,

được lưu giữ tại kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2021.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Quốc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 12.327.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 09/3/2022).

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PC 01, 02 - Công an tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Đức Hùng